UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

Số: 60 / THBH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc niêm yết công khai cam kết chất lượng giáo dục; thông tin cơ sở vật chất; thông tin về đội ngũ nhà giáo; số lượng CBQL,GVNV được đào tạo, bồi dưỡng
Năm học 2024-2025

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD ĐT ban hành ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 551/SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công khai đối với các cơ sở giáo dục; Công văn số 343/GDĐT ngày 17/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện công tác công khai trong trường học.

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-THBH ngày 28/8/2024 của Trường Tiểu học Bắc Hưng về việc công khai cam kết chất lượng giáo dục; thông tin cơ sở vật chất; thông tin về đội ngũ nhà giáo năm học 2024-2025của trường Tiểu học Bắc Hưng,

Trường Tiểu học Bắc Hưng thông báo về việc niêm yết Công khai cam kết chất lượng giáo dục; thông tin cơ sở vật chất; thông tin về đội ngũ nhà giáo; số lượng CBQL,GVNV được đào tạo, bồi dưỡng năm học 2024-2025 như sau:

1. Bộ phận thực hiện niêm yết công khai: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Thanh tra nhân dân, TKHĐ trường.

2. Địa điểm niêm yết: Phòng Hội đồng, bảng tin trường Tiểu học Bắc Hưng, Website:thbachung.haiphong.edu.vn .

3.Thời gian niêm yết: Từ ngày 04 tháng 9 năm 2024 đến hết ngày 03 tháng 10 năm 2024.

4. Thời gian nhận ý kiến phản hồi: Từ ngày 05 tháng 9 năm 2024 đến hết ngày 03 tháng 10 năm 2024.

5. Địa chỉ nhận ý kiến phản hồi: Trực tiếp cho bộ phận thực hiện công khai hoặc qua hòm thư của nhà trường. (Địa chỉ: thbachung@gmail.com)

6. Thời gian trả lời, giải quyết ý kiến thắc mắc: chậm nhất là 05/10/2024.

Nơi nhận
- Các tổ CM,VP;
- Website: thbachung.haiphong.edu.vn;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Bích Liên

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 /QĐ-THBH

Bắc Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai cam kết chất lượng giáo dục; thông tin cơ sở vật chất; thông tin về đội ngũ nhà giáo; số lượng CBQL,GVNV được đào tạo, bồi dưỡng

Năm học 2024-2025

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD ĐT ban hành ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 551/SGDĐT ngày 17/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công khai đối với các cơ sở giáo dục; Công văn số 343/GDĐT ngày 17/8/2023 của Phòng Giáo dục Đào tạo Tiên Lãng về việc triển khai thực hiện công tác công khai trong trường học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục; thông tin cơ sở vật chất; thông tin về đội ngũ nhà giáo; số lượng CBQL,GVNV được đào tạo, bồi dưỡng năm học 2024-2025 (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Thời gian công khai: Từ ngày 04 tháng 9 năm 2024 đến hết ngày 03 tháng 10 năm 2024.

Điều 3. Các ông (bà) Phó hiệu trưởng, Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Bích Liên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của trường tiểu học, năm học 2024 - 2025

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	**Lớp 2**	**Lớp 3**	**Lớp 4**	**Lớp 5**
I	Điều kiện tuyển sinh.	Tổng số học sinh 93 HS (3 lớp)	Tổng số học sinh 105 HS (3 lớp)	Tổng số học sinh 113 HS (4 lớp)	Tổng số học sinh 95 HS (3 lớp)	Tổng số học sinh 124 HS (4 lớp)
		1. Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 14 tuổi (tính theo năm) 2. Tuổi vào học lớp 1 là 6 tuổi gồm trẻ em có hộ khẩu thường trú, tạm trú thuộc địa bàn xã Bắc Hưng				
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện.	- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được Bộ Giáo dục và Đạo tạo ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 thực hiện cho tất cả các khối lớp trong năm học 2024-2025				
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh.	**1. Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình** - Thực hiện theo thông tư 55/ 2011/ TT – BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 22/11/2011 ban hành Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh. - Cơ sở giáo dục thường xuyên thông tin các hoạt động của trường , của ngành thông qua hệ thống bảng tin trang webside , sổ liên lạc của đơn vị . - Họp cha mẹ học sinh 3 kỳ / năm . - Thông tin về Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá học sinh tiểu học. - Gia đình thường xuyên trao đổi với giáo viên chủ nhiệm qua sổ liên lạc, điện thoại				

		2. Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh - Chấp hành tốt các nội quy của học sinh. - Thái độ học tập tích cực , chủ động. - Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy. - Biết cách tự học, tự giác và có kỉ luật. - Năng động, sáng tạo, biết hợp tác và chia sẻ.				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục.	- Sinh hoạt tập thể, sinh hoạt dưới cờ theo từng chủ điểm, hoạt động ngoại khóa theo yêu cầu thực tế, phù hợp với từng lứa tuổi học sinh. - Sinh hoạt Đội, Sao nhi đồng. - Tổ chức hội giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian. - Tổ chức Lễ phát động: Tháng an toàn giao thông theo chủ đề năm học. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.				
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được.	- Phẩm chất: + Tốt: 75/93 đạt 80.7% + Đạt: 18/93 đạt 19.3 % + CCG:0/0 - Năng lực: + Tốt: 75/93 đạt 80.7% + Đạt:15/93 đạt 16.1 % + CCG: 03/93 đạt 3,2% - HS HTCT lớp học: 92/95, tỉ lệ: 96,8 %. -Khen	- Phẩm chất: + Tốt: 74/105 đạt 70,5% + Đạt: 30/105 đạt 29.5% +CCG: 0/0 đạt - Năng lực: + Tốt: 74/105 đạt 70,5% + Đạt: 30/105 đạt 28,6% +CCG:1/105 đạt 0.9% - HS HTCT lớp học: 104/105 HS, tỉ lệ: 99.04% - Khen thưởng:	- Phẩm chất: + Tốt: 86/113 đạt 76.1% + Đạt: 26/113 đạt 23% + CCG: 01/113 đạt 0.9% - Năng lực: + Tốt: 86/113 đạt 76.1% + Đạt: 26/113 đạt 23% + CCG: 01/113 đạt 0.9% - HS HTCT lớp học: 112/113 HS, tỉ lệ: 99.1%	- Phẩm chất: + Tốt: 75/95 đạt 79% + Đạt: 19/95 đạt 20 % + CCG: 1/95 đạt 1% - Năng lực: Tốt: 75/95 đạt 79% + Đạt: 19/95 đạt 20 % + CCG: 1/95 đạt 1% - HS HTCT lớp học: 94/95 HS, tỉ lệ: 98.9%	- Phẩm chất: + Tốt: 102/124 đạt 82.2% + Đạt:22/124 đạt 17,8% + CCG:0 - Năng lực: Tốt: 102/124 đạt 82.2% + Đạt:22/124 đạt 17,8% + CCG:0 - HS HTCT TH: 124 HS, tỉ lệ: 100%

		thưởng:71/93 HS, tỉ lệ: 76.3 %	74/105 HS, tỉ lệ: 70,5%	- Khen thưởng: 62/95 HS, tỉ lệ: 65,3%	- Khen thưởng: 75/95 đạt 79%	- Khen thưởng: 86/124 HS, tỉ lệ: 69.3%
		- Lễ phép, tích cực, năng động. - Được giáo dục về kĩ năng sống. - Có ý thức bảo vệ môi trường. - Giữ vững hiệu suất đào tạo, hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,2%. - Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học 100%. - Không có học sinh bỏ học. - Đảm bảo vệ sinh an toàn cho học sinh - Giảm số lượng, tỉ lệ trẻ thừa cân béo phì. - Thường xuyên tổ chức vệ sinh trường lớp. - 100% học sinh được chăm sóc sức khỏe ban đầu. -100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.				
VI	Khả năng học tập tiếp tục của HS.	- Có kiến thức, kĩ năng cơ bản vững chắc. - Đủ sức khỏe để học ở lớp trên hoặc cấp học trên. - Tăng cường công tác thẩm định và bàn giao chất lượng giáo dục giữa lớp dưới với lớp trên cũng như giữa Tiểu học lên THCS. - Tăng cường giáo dục kĩ năng sống cho học sinh.				

Bắc Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

Đoàn Thị Bích Liên

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

Biểu mẫu 2.3

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất, năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	**Số phòng học/số lớp**	19/17	1 phòng/1 lớp
II	**Loại phòng học**		
1	Phòng học kiên cố	19	1 phòng/1 lớp
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ, mượn	0	0
III	**Số điểm trường lẻ**		
IV	**Tổng diện tích đất** (m^2)	6300	11.88m^2 /1HS
V	**Diện tích sân chơi, bãi tập** (m^2)	2000	3.77m^2 /1HS
VI	**Tổng diện tích các phòng**		
1	Diện tích phòng học (m^2)	810m^2	
2	Diện tích thư viện (m^2)	48m^2	
3	*Diện tích phòng giáo dục thể chất hoặc nhà đa năng (m^2)*	0	
4	*Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m^2)*	48 m^2	
5	*Diện tích phòng ngoại ngữ (m^2)*	0 m^2	
6	*Diện tích phòng học tin học (m^2)*	48 m^2	
7	*Diện tích phòng thiết bị giáo dục (m^2)*	48 m^2	
8	*Diện tích phòng hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (m^2)*	0 m^2	
9	*Diện tích phòng truyền thống và hoạt động Đội (m^2)*	14 m^2	
VII	**Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu** (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	18	
1.1	Khối lớp 1	4	
1.2	Khối lớp 2	3	
1.3	Khối lớp 3	4	
1.4	Khối lớp 4	3	
1.5	Khối lớp 5	4	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 1	0	
2.2	Khối lớp 2	0	
2.3	Khối lớp 3	0	
2.4	Khối lớp 4	0	
2.5	Khối lớp 5	0	
VIII	**Tổng số máy vi tính đang được sử dụng phục vụ học tập** (Đơn vị tính: bộ)		
IX	**Tổng số thiết bị dùng chung khác**		
1	Ti vi	19 chiếc	
2	Cát xét	0	

3	Đầu Video/đầu đĩa	01	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	18	
5	Thiết bị khác… (máy in, máy tính, máy scan)	56	

	Nội dung	Số lượng (m^2)
X	**Nhà bếp (tạm)**	01 (40 m^2)
XI	**Nhà ăn**	0

	Nội dung	Số lượng	tổng diện tích ($m^{2)}$)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	**Phòng nghỉ cho học sinh bán trú**	0	0	0	0
XIII	**Khu nội trú**	0	0	0	0

		Giáo viên nam		Giáo viên nữ		Học sinh nam		Học sinh nữ	
XIV	**Nhà vệ sinh**	Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích	Tổng số	Diện tích
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	14 m^2	1	14 m^2	1	22 m^2	1	22 m^2
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0	0	0	0

		Có	Không
XV	**Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh**	x	
XVI	**Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)**	x	
XVII	**Kết nối internet**	x	
XVIII	**Trang thông tin điện tử (website) của trường**	x	
XIX	**Tường rào xây**	x	

Bắc Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Bích Liên

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

Biểu mẫu 2.4

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên, năm học 2024 -2025

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp			
	Tổng số giáo viên,cán bộ quản lý và nhân viên	**27**	TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
I	**Giáo viên**	22	0	0	21	0	01	0	0	8	13	01	3	19	1	0
	Trong đó số giáo viên chuyên biệt:	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Tiếng dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Ngoại ngữ	1	0	0	1	0	0	0	0	01	0	0	0	0	0	0
3	Tin học	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Mỹ thuật	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0
6	Thể dục	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II	**Cán bộ quản lý**	2	0	0	2	0	0	0	0	2	0	0	2	0	0	0
1	Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0
2	Phó Hiệu trưởng	1	0	0	1	0	0	0	0	1	0	0	1	0	0	0
III	**Nhân viên**	3	0	0	2	0	0	1	0	0	0	0	0	3	0	0
1	Nhân viên văn thư	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Nhân viên kế toán	1	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Thủ quỹ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Nhân viên y tế	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Nhân viên thư viện	1	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Nhân viên công nghệ thông tin	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Bảo vệ	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0

Bắc Hưng , ngày 28 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Bích Liên

UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC BẮC HƯNG

Biểu mẫu 2.5

THÔNG BÁO

Công khai số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên sẽ được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học 2024-2025 và năm tiếp theo

TT	Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng tham gia	Số lượng người tham gia	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Hình thức đào tạo, bồi dưỡng	Trình độ đào tạo, bối dưỡng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Năm 2022 đến 2025	Giáo viên Nhân viên	02	Nâng chuẩn trình độ	Tại chức	Đại học
2	Hè 2024	CBQL, Tổ khối trưởng, GV lớp 4	12	Sử dụng SGK lớp 5 năm học 2024-2025	Trực tuyến	
3	Tháng 8,9/2024	Tất cả CBQL,GV	24	Bồi dưỡng chính trị	Trực tiếp	
4	Năm 2024 và những năm tiếp theo	Tất cả CBQL,GV, NV	27	Các nội dung liên quan đến nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ	Trực tiếp Trực tuyến	

Bắc Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thị Bích Liên